

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
Ngày 25 tháng 3 năm 2017

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, các quy định nhà nước hiện hành; Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt của Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà,

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị một số vấn đề như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; thực hiện các công việc khác theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành;

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016;

- Thẩm định báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2016 trước khi trình đại hội đồng cổ đông trong phiên họp ngày 25/3/2017;

- Tham gia ý kiến trong lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước, công ty trong công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm kê, chi phí,... tại Công ty và các chi nhánh Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh;

- Tham dự đầy đủ và có ý kiến kịp thời trong hoạt động của HĐQT, ban điều hành tại các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời;

- Trong năm Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Năm 2016, kinh tế trong nước vẫn tiếp tục khó khăn, người tiêu dùng ý thức hạn chế dùng sản phẩm đồ ngọt nên nhu cầu đối với các sản phẩm bánh kẹo giảm sút. Bánh kẹo nhập ngoại từ các nước ASEAN có thuế nhập khẩu 0%, làm cho ngành bánh kẹo trong nước bị bánh kẹo nhập khẩu cạnh tranh mạnh hơn. Một số chi phí tăng như giá đường kính, giá thuê đất, chi phí bảo hiểm,... làm ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty. Tuy nhiên, Công ty đã nỗ lực phân đầu thay đổi cơ cấu sản phẩm giảm tỷ trọng kẹo, tăng tỷ trọng bánh, nghiên cứu phát triển thêm các dòng sản phẩm chất lượng cao phù hợp thị hiếu người tiêu dùng và năm 2016 tổng sản lượng sản phẩm đạt trên 17.000 tấn tăng 7,2% so với năm trước, mang lại lợi nhuận vượt cao so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông.

Qua thực hiện kiểm soát năm 2016, Ban kiểm soát Công ty có một số ý kiến như sau:

- + Đối với Chi nhánh Đà Nẵng, doanh thu năm 2016 đạt 104,11% so với năm 2015, chiếm 13,32%/doanh thu toàn công ty, Công ty tiếp tục quan tâm để ổn định và phát triển thị trường tại khu vực miền Trung này.

- + Đối với Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh, được sự hỗ trợ của Công ty đã có tín hiệu tiêu thụ tốt hơn, doanh thu năm 2016 đạt 114,38% so với năm 2015, chiếm 12,5% doanh thu toàn công ty, đây là thị trường chiến lược mở rộng của Công ty, có tính cạnh tranh mạnh, khốc liệt, đề nghị Công ty tiếp tục tăng cường quản lý, đào tạo, củng cố bộ máy chi nhánh để ổn định, phát triển, mở rộng thị trường tiêu thụ tại phía Nam và nâng cao hiệu quả hoạt động của chi nhánh.

- + Công nợ phải thu của khách hàng tại thời điểm 31/12/2016, dư nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng là 40,84 tỷ đồng, không có công nợ khó đòi và giảm nhiều so với 31/12/2015 là 66,84 tỷ đồng. Tuy nhiên, để hạn chế rủi ro trong thu hồi công nợ đặc biệt đối với những khách hàng mới ký hợp đồng, các khách hàng bán hàng mang tính chất thời vụ (trung thu, tết) đề nghị Công ty tiếp tục nghiên cứu áp dụng quy định thế chấp đối với bán hàng trả chậm, hoặc bán hàng thu tiền ngay.

- + Hàng tồn kho cuối năm cao (tại thời điểm 31/12/2016 tồn kho 102,67 tỷ đồng), bảo hiểm kho hàng hóa thấp hơn so với giá trị tồn kho (CN Đà Nẵng giá trị mua BH 4 tỷ đồng/10,89 tỷ đồng tồn kho, CN Hồ Chí Minh giá trị mua BH 3 tỷ đồng/5,74 tỷ đồng tồn kho, tại các kho công ty giá trị mua BH 40 tỷ đồng/86 tỷ đồng tồn kho). Chủ yếu tồn kho dự trữ nguyên vật liệu đảm bảo đủ phục vụ cho nhu cầu sản xuất và thành phẩm, hàng hóa chuẩn bị cho tiêu thụ Tết. Về bảo hiểm hàng hóa, kho tàng đề nghị Công ty xem xét mua bảo hiểm với giá trị phù hợp tồn kho thực tế tại từng thời điểm.

- + Tiếp tục phân tích, đánh giá hiệu quả chính sách, chi phí bán hàng tại công ty, tại các chi nhánh để xây dựng chính sách bán hàng dễ thực hiện, dễ quản lý và hiệu quả cao nhất.

- + Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng của công ty, các chi nhánh, lưu ý tới đội ngũ lao động kỹ thuật, quản lý, thị trường giỏi, đặc biệt đội

ngũ giám sát, bán hàng, tiếp thị chuyên nghiệp. Với quy mô doanh số tại 2 chi nhánh lớn trên 100 tỷ đồng/năm, đề nghị công ty quan tâm hơn nữa trong công tác đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường kiểm tra hướng dẫn quản lý chi phí tại 2 chi nhánh.

Năm 2017, kinh tế Việt Nam sẽ vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt do chủ trương của Chính phủ là hạn chế và tiến tới tạm dừng cấp phép mới cho các dự án nhà cao tầng trong khu vực nội đô, nên Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chưa phê duyệt quy hoạch cho khu đất dự án 25 Trương Định, dẫn đến có khả năng sẽ ảnh hưởng đến tiến độ hợp đồng hợp tác đầu tư đã ký kết và vốn để thực hiện dự án tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Cùng với việc tiêu thụ bánh kẹo cạnh tranh khốc liệt hơn, sản phẩm bánh kẹo nhập khẩu vào Việt Nam nhiều, Công ty sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng và khó khăn trong thời gian tới. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra, Ban kiểm soát Công ty đề nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty thực hiện tốt một số vấn đề sau:

- + Xây dựng kế hoạch dài hạn và chiến lược phát triển Công ty. Trên cơ sở nguồn vốn công ty có thể huy động được tính toán, đầu tư bổ sung máy móc thiết bị cần thiết để sản xuất sản phẩm mới, chất lượng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu dùng mới của thị trường nhằm thu được hiệu quả cao nhất.

- + Tiếp tục xây dựng thương hiệu và hệ thống nhận diện Công ty và sản phẩm công ty, đăng ký sở hữu bản quyền sản phẩm, bảo vệ kiểu dáng công nghiệp. Quan tâm và đầu tư cho công tác xây dựng hình ảnh Công ty.

- + Nghiên cứu, sản xuất kinh doanh những dòng sản phẩm cao cấp và sản phẩm thay thế sản phẩm nhập khẩu đang tiêu thụ trong nước, sản phẩm chức năng, sản phẩm dùng cho người ăn kiêng,... tiếp tục đánh giá, phân tích hiệu quả, từng bước thay thế và dùng sản xuất những sản phẩm không có hiệu quả.

- + Duy trì và phát triển những vùng thị trường hiện có, quan tâm thực hiện mở rộng thị trường mới trong nước (đặc biệt thị trường phía Nam) và thị trường xuất khẩu. Tạo uy tín, chăm sóc tốt khách hàng và duy trì khách hàng, thị trường đã khai thác được.

- + Tiếp tục triển khai dự án di dời đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

2. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017:

Năm 2017, nhiệm kỳ Ban kiểm soát 2012-2017 kết thúc và tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên này sẽ bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 sẽ do Ban kiểm soát mới xây dựng.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY:

Vốn Điều lệ Công ty hiện tại là 164,25 tỷ đồng, trong đó vốn nhà nước vẫn giữ 51% và vốn của các cổ đông khác trong và ngoài Công ty là 49%.

Thống nhất với kết quả kiểm toán Báo cáo tình hình tài chính năm 2016 của Công ty TNHH kiểm toán An Việt:

a/Bảng cân đối kế toán (ĐVT: VNĐ)

	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2016	01/01/2016
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN = (I + II+...V)		362.179.257.707	270.388.931.605
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	115.776.094.354	89.988.297.702
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	82.000.000.000	20.000.000.000
III.	Các khoản phải thu	130	58.090.022.722	69.274.126.959
IV.	Hàng tồn kho	140	102.673.570.427	88.411.349.774
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	3.639.570.204	2.715.157.170
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN=(II+III)	200	143.197.345.697	113.906.118.521
II.	Tài sản cố định	220	48.139.008.129	56.801.739.954
	1. Tài sản cố định hữu hình	221	48.139.008.129	56.801.739.954
	- Nguyên giá	222	268.756.931.301	264.917.748.673
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(220.617.923.172)	(208.116.008.719)
	2. Tài sản cố định vô hình	227	-	-
	- Nguyên giá	228	196.200.000	196.200.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(196.200.000)	(196.200.000)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	41.811.322.454	2.292.614.513
	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	41.811.322.454	2.292.614.513
VI.	Tài sản dài hạn khác	260	53.012.568.139	54.602.317.079
	1. Chi phí trả trước dài hạn	261	53.012.568.139	54.360.317.079
	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	-	242.000.000
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	505.376.603.404	384.295.050.126

	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2016	01/01/2016
A.	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	178.120.724.613	162.371.847.599
I.	Nợ ngắn hạn	310	177.499.001.748	161.843.295.799
	Phải trả người bán ngắn hạn	311	76.596.400.222	91.408.941.742
	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	10.423.638.995	1.768.791.682
	Thuế và các khoản phải nộp NN	313	7.326.790.631	8.294.608.386
	Phải trả người lao động	314	42.523.406.075	36.828.552.406
	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	9.404.022.264	8.508.010.299
	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	1.216.024.406	899.575.757
	Phải trả ngắn hạn khác	319	12.127.070.416	595.060.788
	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	252.000.000	252.500.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	17.629.648.739	13.287.254.739
II.	Nợ dài hạn	330	621.722.865	528.551.800
	1. Phải trả dài hạn khác	337	621.722.865	528.551.800
B.	NGUỒN VỐN (400=410)	400	327.255.878.791	221.923.202.527
I.	Vốn chủ sở hữu	410	327.255.878.791	221.923.202.527
	Vốn góp của chủ sở hữu	411	164.250.000.000	82.125.000.000
	Thặng dư vốn cổ phần	412	33.502.910.000	22.721.250.000
	Vốn khác của chủ sở hữu	414	3.656.202.300	3.656.202.300
	Quỹ đầu tư phát triển	418	114.390.296.941	109.890.296.941
	Lợi nhuận chưa phân phối	421	11.456.469.550	3.530.453.286
	- LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	3.280.453.286	3.493.890.849
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	8.176.016.264	36.562.437
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	505.376.603.404	384.295.050.126

b/ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016:

	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2015	Năm 2016
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	790.673.232.792	854.979.475.892
2.	Các khoản giảm trừ	02	8.900.700.651	11.706.141.551
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	781.772.532.141	843.273.334.341
4.	Giá vốn hàng bán	11	641.499.677.953	685.180.659.478
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	140.272.854.188	158.092.674.863
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.939.661.088	6.253.143.797
7.	Chi phí tài chính	22	165.907.826	326.276.320
8.	Chi phí bán hàng	25	59.160.905.173	67.578.653.467
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	50.539.769.185	54.230.565.237
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	34.345.933.092	42.210.323.636
11.	Thu nhập khác	31	385.901.330	642.519.603
12.	Chi phí khác	32	569.327.500	827.490.669
13.	Lợi nhuận khác	40	(183.426.170)	(184.971.066)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	34.162.506.922	42.025.352.570
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.513.862.990	8.182.336.306
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	1.200.000.000	242.000.000
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	26.448.643.932	33.601.016.264
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	3.029	2.587

2. Phân tích đánh giá:

Tổng doanh thu và thu nhập năm 2016 (861,874 tỷ đồng) đạt 108,41% so với năm 2015 tăng 8,41% (tương ứng tăng 66,877 tỷ đồng); Tổng chi phí năm 2016 tăng 7,48% (tương ứng tăng 56,21 tỷ đồng) so với năm 2015. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2016 (42,025 tỷ đồng) đạt 123,6% so với kế hoạch (34 tỷ đồng) và tăng 23,02% (tương ứng tăng 7,863 tỷ đồng) so với năm 2015.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2016 đạt 3,152 triệu USD, tương đương năm 2015, có triển vọng xuất khẩu sang thị trường Mỹ, chủ yếu một số nhãn hàng mới.

Tổng chi phí đầu tư XD CB đã thực hiện năm 2016 là 70.848.133.131 đồng đạt 64,5 % so với kế hoạch, một số gói thầu chuyển tiếp hoàn thiện vào quý I năm 2017.

Một số chỉ tiêu đánh giá:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2015	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	70,4	71,7

	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	29,6	28,3
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	42,25	35,2
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	57,75	64,8
3	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	6,88	6,65
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	32,21	20,5

Năm 2016, các chỉ số phân tích tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản, trên vốn điều lệ giảm so với 2015 do vốn điều lệ tăng gấp đôi.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

1. *Việc tuân thủ quy định hiện hành và thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT:* Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai các quyết nghị của Đại hội; Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện và tích cực triển khai các chương trình cơ bản và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

2. *Công tác tổ chức họp và ban hành Nghị quyết:* Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ, có các quyết định thống nhất, phù hợp, kịp thời trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

3. *Công tác điều hành Công ty:* Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.

IV. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trên tinh thần trao đổi, xây dựng và hợp tác, tất cả các cuộc họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự. Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển tới Ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và điều hành của Ban Tổng giám đốc.

- Thường xuyên phối hợp cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT trong hoạt động SXKD, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, dự kiến chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội ...

- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý sản xuất kinh doanh, tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành.

Các nội dung trên đã được tham khảo và có ý kiến thống nhất của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BTGD;
- Các phòng ban;
- Cổ đông
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thúy Hồng